

Giác hút chân không ESS-80-SF

Số bộ phận: 189321

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Bán kính phôi tối thiểu	400 mm
Chiều rộng định mức	6 mm
đường kính cốc hút	80 mm
Thể tích cốc hút	19.312 cm ³
Vị trí kết nối	bên trên
Vị trí lắp đặt	bất kỳ
Phân bố Giác hút có giá đỡ	Kích thước 5
Hình dạng giác hút	tròn phẳng
Áp suất vận hành	-95 kPa...0 kPa -0.95 bar...0 bar -13.775 psi...0 psi
Áp suất làm việc danh nghĩa	-70 kPa
Áp suất vận hành định mức	-0.7 bar
định mức áp suất làm việc	-10.15 psi
Môi chất vận hành	khí quyển dựa trên ISO 8573-1: 2010 [7: - : -]
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp
Tuân thủ LABS	VDMA24364-A1-L
Phù hợp với thực phẩm	xem thông tin tài liệu bổ sung
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-10 °C...200 °C
Lực giữ ở áp suất vận hành định mức	309.7 N
Lực đẩy ở áp suất vận hành định mức	139.5 N
trọng lượng sản phẩm	133 g
Kiểu gắn	Qua cổng nối chân không
Giác hút chân không	M10
Màu sắc	xám
Độ cứng Shore	60 +/- 5
Vật liệu ngỗng vận vít	POM Thép, mạ niken Thép, mạ kẽm và mạ crom
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu giác hút	FPM

